

Bài 23

VÙNG BẮC TRUNG BỘ

Vùng Bắc Trung Bộ có tài nguyên khoáng sản, rừng, biển, tài nguyên du lịch khá phong phú và đa dạng, nhưng cũng có nhiều thiên tai, gây không ít khó khăn trong sản xuất và đời sống. Người dân có truyền thống cần cù lao động, dũng cảm.

Các tỉnh : Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế.

Diện tích : 51 513 km²

Dân số : 10,3 triệu người (năm 2002)

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỔ

Bắc Trung Bộ là dải đất hẹp ngang, kéo dài từ dãy Tam Điệp ở phía bắc tới dãy Bạch Mã ở phía nam.

Phía tây là dải núi Trường Sơn Bắc, giáp với nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào, phía đông là Biển Đông.

Quan sát hình 23.1, hãy xác định giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa vị trí địa lí của vùng.

II. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Quan sát hình 23.1 và dựa vào kiến thức đã học, hãy cho biết dải núi Trường Sơn Bắc ảnh hưởng như thế nào đến khí hậu ở Bắc Trung Bộ.

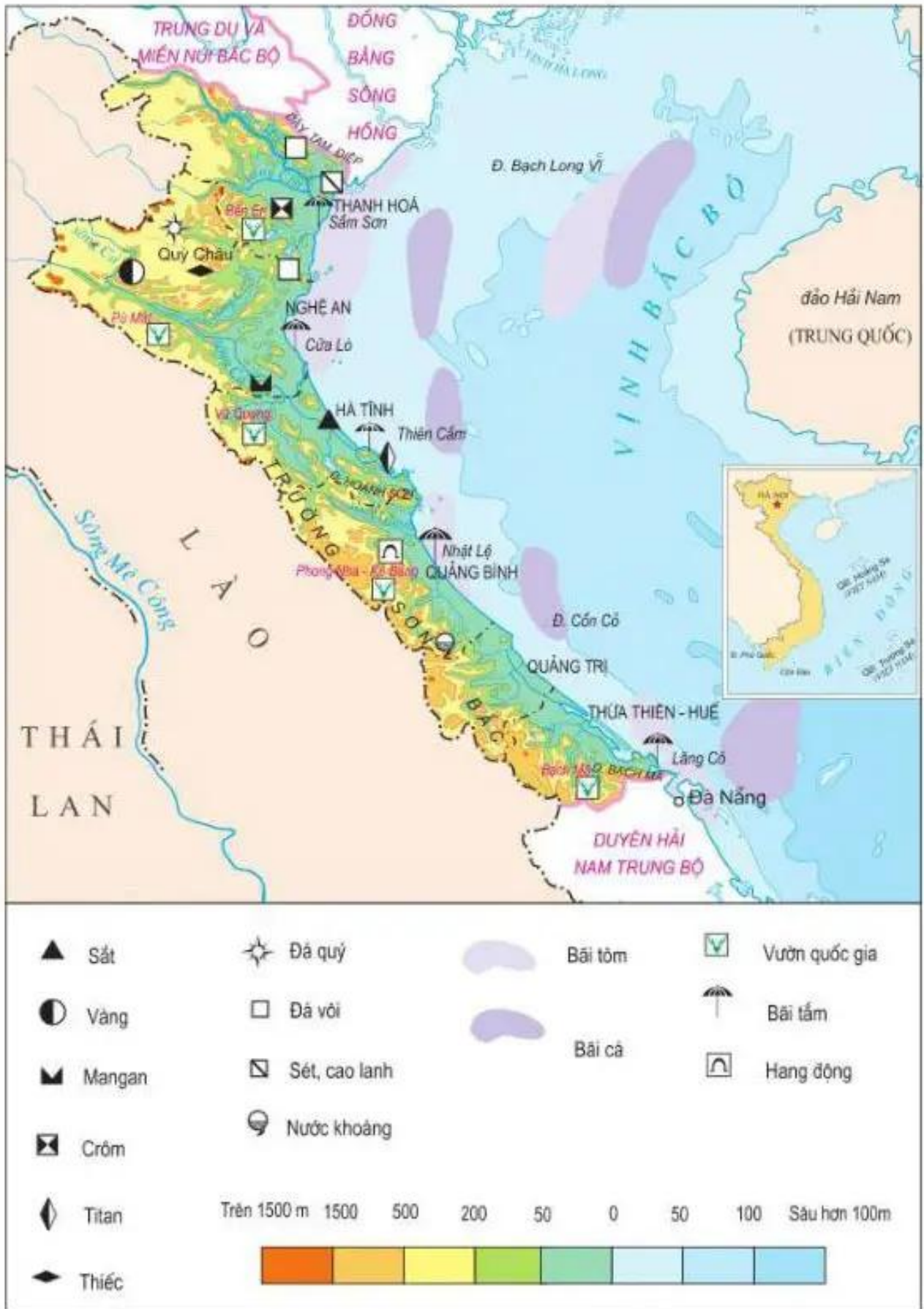
Bắc Trung Bộ có sự khác biệt giữa phía bắc và phía nam dãy Hoàng Sơn.

Dựa vào hình 23.1 và hình 23.2, hãy so sánh tiềm năng tài nguyên rừng và khoáng sản phía bắc và phía nam dãy Hoàng Sơn.

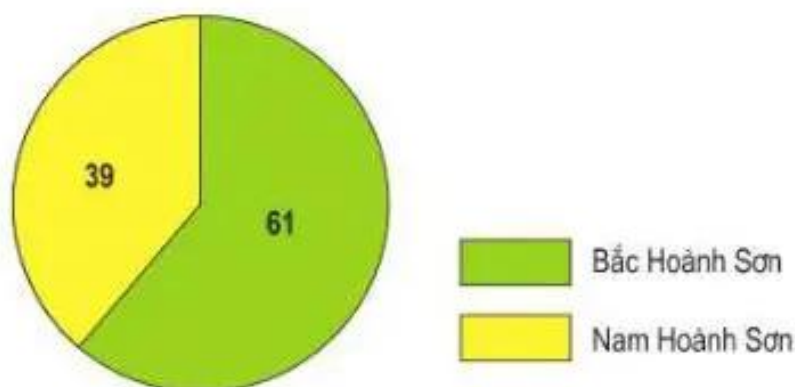
Từ tây sang đông, các tỉnh trong vùng đều có núi, gò đồi, đồng bằng, biển và hải đảo.

Thiên tai thường xảy ra, gây nhiều khó khăn cho sản xuất và đời sống dân cư Bắc Trung Bộ.

Bằng kiến thức đã học, hãy nêu các loại thiên tai thường xảy ra ở Bắc Trung Bộ.



Hình 23.1. Lược đồ tự nhiên vùng Bắc Trung Bộ



Hình 23.2. Biểu đồ tỉ lệ đất lâm nghiệp có rừng phân theo phía bắc và phía nam Hoành Sơn (%)



Hình 23.3. Công trình thủy lợi ở Hung Lợi, Nghệ An

III. ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ, XÃ HỘI

Bắc Trung Bộ là địa bàn cư trú của 25 dân tộc. Trong phân bố dân cư và hoạt động kinh tế có sự khác biệt theo hướng từ đông sang tây. Người Kinh sinh sống chủ yếu ở đồng bằng ven biển ; còn vùng miền núi, gò đồi phía tây là địa bàn cư trú chủ yếu của các dân tộc ít người.

Bảng 23.1. Một số khác biệt trong cư trú và hoạt động kinh tế ở Bắc Trung Bộ

Khu vực	Các dân tộc	Hoạt động kinh tế
Đồng bằng ven biển phía đông	Chủ yếu là người Kinh	Sản xuất lương thực, cây công nghiệp hàng năm, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ.
Miền núi, gò đồi phía tây	Chủ yếu là các dân tộc : Thái, Mường, Tày, Mông, Bru - Vân Kiều,...	Nghề rừng, trồng cây công nghiệp lâu năm, canh tác trên nương rẫy, chăn nuôi trâu, bò đàn.

Quan sát bảng 23.1, hãy cho biết những khác biệt trong cư trú và hoạt động kinh tế giữa phía đông và phía tây của Bắc Trung Bộ.

Đời sống dân cư, đặc biệt ở vùng cao, biên giới và hải đảo còn nhiều khó khăn. Điều này ảnh hưởng rất lớn tới trình độ phát triển chung của vùng.

Bảng 23.2. Một số tiêu chí phát triển dân cư, xã hội ở Bắc Trung Bộ và cả nước, năm 1999

Tiêu chí	Đơn vị tính	Bắc Trung Bộ	Cả nước
Mật độ dân số	Người/km ²	195	233
Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số	%	1,5	1,4
Tỉ lệ hộ nghèo	%	19,3	13,3
Thu nhập bình quân đầu người một tháng	Nghìn đồng	212,4	295,0
Tỉ lệ người lớn biết chữ	%	91,3	90,3
Tuổi thọ trung bình	Năm	70,2	70,9
Tỉ lệ dân số thành thị	%	12,4	23,6

Dựa vào bảng 23.2, hãy nhận xét sự chênh lệch các tiêu chí của vùng so với cả nước.

Người dân Bắc Trung Bộ có truyền thống lao động cần cù, dũng cảm, giàu nghị lực trong đấu tranh với thiên tai và chống ngoại xâm. Vùng có nhiều di tích lịch sử, văn hoá. Di tích Cố đô Huế, Nhã nhạc Cung đình Huế là những di sản văn hoá thế giới đã được UNESCO công nhận.

Bắc Trung Bộ là cầu nối giữa các vùng lãnh thổ phía bắc và phía nam đất nước, giữa nước ta với Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào. Trong vùng có một số tài nguyên quan trọng : rừng, khoáng sản, biển. Đây là địa bàn cư trú của 25 dân tộc, đời sống còn nhiều khó khăn.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Điều kiện tự nhiên ở Bắc Trung Bộ có những thuận lợi và khó khăn gì đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ?
2. Phân bố dân cư ở Bắc Trung Bộ có những đặc điểm gì ?
3. Sưu tầm tư liệu (bài viết, ảnh) và viết tóm tắt, giới thiệu về vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng hoặc thành phố Huế.